TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HẢI** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 64/2018/QĐST-HNGĐ	*Đông Hải, ngày 02 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 108/2018/TLST-HNGĐ ngày 03/4/2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Hồng L, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp CL, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Chí A, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp LL, xã ĐT A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/4/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20/4/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Hồng L, sinh năm 1995; Địa chỉ: ấp CL, xã TP, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau và anh Nguyễn Chí A, sinh năm 1991; Địa chỉ: ấp LL, xã ĐT A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quA hệ hôn nhân: chị Lê Hồng L và Anh Nguyễn Chí A cùng thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về quan hệ con chung: chị Lê Hồng L và Anh Nguyễn Chí A thống nhất xác định thời gian chung sống vợ chồng Ah chị có một người con chung tên Nguyễn Phúc L, sinh ngày 04/11/2013, hiện nay con đang sống với Anh A. Khi ly hôn chị L và Anh A thống nhất thỏa thuận giao con cho anh A được tiếp tục nuôi dưỡng giáo dục. Anh A không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con, chị L cũng thống nhất với ý kiến của Anh A và không có ý kiến khác, nên Tòa án không đặt ra xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Chị L có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Chị L và Anh A thống nhất xác định vợ chồng Anh chị không có tài sản chung, không có thiếu nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng Anh chị. Khi ly hôn Anh chị không đặt ra yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng, nhưng do các bên đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định (mỗi bên phải chịu 25%). Chị Lê Hồng L phải nộp 75.000 đồng và Anh Nguyễn Chí A phải nộp 75.000 đồng. Chị Lê Hồng L tự nguyện nộp thay cho Anh Nguyễn Chí A. Chị Lê Hồng L đã nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng ngày 03 tháng 4 năm 2018 theo biên lai thu số 0011060 được chuyển thu án phí 150.000 đồng. Hoàn lại cho chị Lê Hồng L số tiền 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

3/.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI
THẨM PHÁN

đã ký

Lưu Hải Đăng

Nơi nhận:
-TAD tỉnh Bạc Liêu;
-VKSND huyện Đông Hải;
-Chi cục THA huyện Đông Hải;
-UBND xã Định Thành A;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.